

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A1
NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: Cô Đặng Thị Thanh Hương - ĐT DD: 0335899270

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Toán học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTC, GDQP-AN, GD địa phương, HĐ trải nghiệm - hướng nghiệp
Các môn học lựa chọn: Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học
Cụm CD lựa chọn: Toán, Vật lí, Hóa học

STT	Mã định danh	Họ tên học sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc☐	Số báo danh	Lớp cuối cấp	Tên trường cuối cấp	Nguyên vọng	LỚP
1	3808904109	LÊ NGUYỄN HẢI	ANH	22/09/2008	Tỉnh Thanh Hóa	Kinh	179039	9A3	THCS Thanh Liệt	1	10A1
2	0118180714	NGUYỄN VŨ NGỌC	ANH	13/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179084	9B	THCS Đại Áng	1	10A1
3	0145194666	HOÀNG ĐOÀN VIỆT	ANH	29/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179028	9A6	THCS Tả Thanh Oai	1	10A1
4	0145194703	NGUYỄN QUẾ	ANH	18/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179075	9A5	THCS Tả Thanh Oai	1	10A1
5	0140879922	LÊ VIỆT	ANH	13/06/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	096096	9A3	THCS HÀ HUY TẬP	2	10A1
6	0152442305	VŨ LÊ TUẤN	ANH	08/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	096224	9G	THCS Tân Định	2	10A1
7	0140011202	NGHIÊM NGỌC	ÁNH	01/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	096243	9E	THCS Ngô Quyền	2	10A1
8	0117896346	ĐỖ VIỆT	BÁCH	12/02/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	001169	9A8	THCS NGUYỄN TRI PHƯƠNG	3	10A1
9	2721450614	TUỶNG GIA	BẢO	02/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	176141	9A4	Trường THCS Hữu Hoà	2	10A1
10	0118180726	NGUYỄN THANH	BÌNH	19/01/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179149	9E	THCS Đại Áng	1	10A1
11	0118092966	NGUYỄN GIA	DŨNG	07/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179209	9A6	THCS Tả Thanh Oai	1	10A1
12	0145194925	NGUYỄN	DUY	18/03/2008	Tỉnh Hà Tây	Kinh	179197	9A1	THCS Tả Thanh Oai	1	10A1
13	0145088067	NGUYỄN BÁ	DUY	11/04/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179198	9E	THCS Đại Áng	1	10A1
14	0152442705	NGUYỄN TUẤN	ĐẠT	06/02/2008	Tỉnh Hải Dương	Kinh	096422	9N	THCS Tân Định	2	10A1
15	0145073083	NGUYỄN TIẾN	ĐÔNG	07/05/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179235	9A5	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10A1
16	0145371783	LÊ MINH	ĐỨC	15/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179240	9A2	THCS Liên Ninh	1	10A1

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A1
NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: Cô Đặng Thị Thanh Hương - ĐT DD: 0335899270

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Toán học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTC, GDQP-AN, GD địa phương, HĐ trải nghiệm - hướng nghiệp
Các môn học lựa chọn: Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học
Cụm CD lựa chọn: Toán, Vật lí, Hóa học

STT	Mã định danh	Họ tên học sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc☐	Số báo danh	Lớp cuối cấp	Tên trường cuối cấp	Nguyên vọng	LỚP
17	0145194784	NGUYỄN TRÍ	ĐỨC	01/05/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179246	9A9	THCS Tả Thanh Oai	1	10A1
18	0126141068	HOÀNG MINH	ĐỨC	13/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	096440	9B	THCS Đền Lừ	2	10A1
19	0118476014	ĐỖ HƯƠNG	GIANG	05/07/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179255	9A2	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10A1
20	0138433237	LÊ MINH	HẢI	09/07/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179279	9A9	Trường THCS Thị trấn Văn Điển	1	10A1
21	0138433110	NGUYỄN XUÂN	HIẾU	27/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179303	9A6	Trường THCS Thị trấn Văn Điển	1	10A1
22	3418069627	VŨ TRỌNG	HIẾU	27/11/2008	Tỉnh Thái Bình	Kinh	179306	9A9	THCS Đại Kim	1	10A1
23	0148819852	ĐOÀN TRUNG	HIẾU	18/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179295	9G	THCS Vân Hồ	1	10A1
24	0145371869	HOÀNG MINH	HIẾU	28/05/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179296	9A3	THCS Liên Ninh	1	10A1
25	0138517099	PHẠM HUY	HOÀNG	08/01/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179321	9A5	THCS Ngũ Hiệp	1	10A1
26	0132941399	VŨ SINH	HÙNG	09/01/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179354	9A5	THCS Ngũ Hiệp	1	10A1
27	0145083562	TRẦN QUANG	HUY	05/05/2008	Tỉnh Thái Bình	Kinh	179338	9A7	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10A1
28	0117867555	TRẦN QUANG	HUY	03/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	186379	9A11	THCS Đại Kim	2	10A1
29	0145070821	PHAN THANH	KIÊN	17/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179398	9A3	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10A1
30	0145194841	NGUYỄN CÔNG	KIÊN	25/02/2008	Tỉnh Hà Tây	Kinh	179394	9A9	THCS Tả Thanh Oai	1	10A1
31	0138517143	NGUYỄN DUY	KIÊN	16/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179395	9A7	THCS Ngũ Hiệp	1	10A1
32	0118451920	NGUYỄN PHÚ	KHANG	22/06/2008	Tỉnh Thái Bình	Kinh	179372	9D	THCS Tứ Hiệp	1	10A1
33	0138433199	TRÌNH HỮU	KHUƠNG	20/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179392	9A8	Trường THCS Thị trấn Văn Điển	1	10A1
34	0118180702	NGUYỄN NGÔ HẢI	LÂM	30/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179412	9D	THCS Đại Áng	1	10A1
35	0118093152	LÊ ĐÌNH	LỘC	28/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179479	9A5	THCS Tả Thanh Oai	1	10A1

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A1
NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: Cô Đặng Thị Thanh Hương - ĐT DD: 0335899270

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Toán học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTC, GDQP-AN, GD địa phương, HĐ trải nghiệm - hướng nghiệp
Các môn học lựa chọn: Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học
Cụm CD lựa chọn: Toán, Vật lí, Hóa học

STT	Mã định danh	Họ tên học sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc☐	Số báo danh	Lớp cuối cấp	Tên trường cuối cấp	Nguyên vọng	LỚP
36	0143505426	PHAN KHÁNH	LY	23/07/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180011	9B	THCS Định Công	1	10A1
37	0118093281	LÊ ĐỨC	MẠNH	25/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180022	9A5	THCS Tả Thanh Oai	1	10A1
38	3634370537	LÊ ĐỨC	MINH	21/01/2008	Tỉnh Nam Định	Kinh	180030	9C	THCS Tứ Hiệp	1	10A1
39	0145371227	BÙI HOÀNG	NAM	28/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180073	9A1	THCS Liên Ninh	1	10A1
40	0145050178	PHẠM VĂN	NAM	11/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180083	9A2	Trường THCS Hữu Hoà	1	10A1
41	0117759454	NGUYỄN VĂN ĐĂNG	NINH	16/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180142	9A6	THCS Lĩnh Nam	1	10A1
42	0118228385	PHAN MINH	SÂM	04/05/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180198	9A5	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10A1
43	0138433253	NGÔ CAO	SON	04/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180199	9A9	Trường THCS Thị trấn Văn Điển	1	10A1
44	0138433133	NGUYỄN HUY	TUẤN	19/07/2008	Tỉnh Nam Định	Kinh	180348	9A6	Trường THCS Thị trấn Văn Điển	1	10A1
45	0118180618	NGUYỄN TUẤN	THÀNH	09/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180227	9C	THCS Đại Áng	1	10A1
46	0117778523	NGUYỄN THU	TRANG	26/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	078314	9A2	THCS Mai Động	2	10A1
47	0145355841	HOÀNG ĐỨC	VIỆT	20/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180370	9A1	THCS Ngọc Hồi	1	10A1
48	0118092880	NGUYỄN ANH	VŨ	06/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180386	9A9	THCS Tả Thanh Oai	1	10A1

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Văn Nghĩa

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT NGUYỄN QUỐC TRINH

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A2
NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: Thầy Nguyễn Văn Cầu - ĐT DD: 0346682992

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Toán học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTC, GDQP-AN, GD địa phương, HĐ trải nghiệm - hướng nghiệp
Các môn học lựa chọn: Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học
Cụm CD lựa chọn: Toán, Vật lí, Hóa học

STT	Mã định danh	Họ tên học sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Lớp cuối cấp	Tên trường cuối cấp	Nguyên vọng	LỚP
1	0129668851	NGUYỄN NGỌC KHÁNH	AN	06/01/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	096016	9B	THCS Giáp Bát	2	10A2
2	0140011135	NGUYỄN BÁ VIỆT	ANH	03/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	096106	9B	THCS Ngô Quyền	2	10A2
3	0138433182	NGUYỄN BÌNH PHƯƠNG	ANH	17/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179049	9A8	Trường THCS Thị trấn Văn Điển	1	10A2
4	0140510219	DƯƠNG NGUYỆT	ANH	02/01/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	077018	9A2	THCS Vĩnh Hưng	2	10A2
5	0138433187	NGUYỄN DUY	ANH	02/07/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179051	9A8	Trường THCS Thị trấn Văn Điển	1	10A2 IE
6	0145194922	NGÔ VI NGỌC	ANH	29/03/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179048	9A9	THCS Tả Thanh Oai	1	10A2 IE
7	0118202997	BÙI MẠNH	CUÔNG	19/02/2008	Tỉnh Thái Bình	Kinh	179183	9A3	THCS Ngọc Hồi	1	10A2
8	0128712806	TRẦN HÀ	CHI	25/07/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	096329	9A1	THCS Thịnh Liệt	2	10A2
9	0138826088	LÊ	DŨNG	31/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	099192	9A5	THCS Hoàng Liệt	2	10A2
10	0148772448	NGUYỄN HOÀNG	DUY	11/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	096364	9C	THCS THẮNG LONG	3	10A2
11	0118030167	TRỊNH KHÁNH	DUY	18/04/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	099185	9A5	THCS Phương Liệt	3	10A2
12	0140510209	CHU NGUYỄN	DƯƠNG	24/02/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	094216	9A2	THCS Vĩnh Hưng	2	10A2
13	0118181848	LÊ VĂN TIẾN	ĐẠT	21/07/2008	Tỉnh Thanh Hóa	Kinh	179221	9D	THCS Đại Áng	1	10A2 IE
14	0117913883	LÊ MINH	ĐỨC	06/01/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	184376	9D	THCS Giáp Bát	2	10A2 IE
15	0153651816	LÊ ĐỖ HỒNG	HẢI	27/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	094283	9A3	THCS Yên Sở	2	10A2
16	0118228161	DƯ MINH	HOÀNG	18/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179317	9A5	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10A2 IE
17	0143891835	TRỊNH GIA	HUY	08/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	077372	9A5	THCS Tân Mai	2	10A2
18	0138517111	PHẠM QUANG	HUY	05/06/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179336	9A5	THCS Ngũ Hiệp	1	10A2 IE

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A2
NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: Thầy Nguyễn Văn Cầu - ĐT DD: 0346682992

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Toán học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTC, GDQP-AN, GD địa phương, HĐ trải nghiệm - hướng nghiệp
Các môn học lựa chọn: Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học
Cụm CB lựa chọn: Toán, Vật lí, Hóa học

STT	Mã định danh	Họ tên học sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Lớp cuối cấp	Tên trường cuối cấp	Nguyên vọng	LỚP
19	0118133110	TRẦN TRUNG	KIÊN	05/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	184633	9A10	THCS Đống Đa	2	10A2
20	0140011120	VŨ THẠCH BẢO	KHANG	10/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	097119	9A	THCS Ngô Quyền	2	10A2
21	0140011141	NGUYỄN GIA	KHÁNH	20/07/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	079262	9B	THCS Ngô Quyền	3	10A2
22	0118092604	HOÀNG GIA	KHÁNH	06/03/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179375	9A2	THCS Tả Thanh Oai	1	10A2 IE
23	0143505525	TRẦN QUANG	KHÁNH	27/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	097149	9D	THCS Định Công	2	10A2 IE
24	0118180895	NGUYỄN SƠN	LÂM	16/07/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179413	9D	THCS Đại Áng	1	10A2 IE
25	0138433243	NGUYỄN HOÀNG	LÂN	22/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	099381	9A9	Trường THCS Thị trấn Văn Điển	2	10A2
26	0117097568	LƯU NGUYỄN HẢI	LINH	16/07/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179424	9A1	Trường THCS Hữu Hoà	1	10A2
27	0128712819	ĐẶNG THÙY	LINH	04/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179418	9A4	THCS Thịnh Liệt	1	10A2
28	0145299443	LẠI THỊ NGỌC	LINH	23/01/2008	Tỉnh Nam Định	Kinh	179420	9A4	THCS Vạn Phúc- huyện Thanh Trì	1	10A2
29	0117728875	ĐÀO TUỜNG	LINH	25/02/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179417	9A5	THCS Tam Hiệp	1	10A2
30	0148801367	NGUYỄN PHƯƠNG	LINH	07/01/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179445	9B	THCS Văn Hồ	1	10A2 IE
31	0139558283	VŨ THÙY	LINH	21/04/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	187099	9A10	THCS Đại Kim	2	10A2 IE
32	3429704924	TRẦN THÀNH	LONG	26/09/2008	Tỉnh Thái Bình	Kinh	187110	9A4	THCS Kim Giang	2	10A2
33	0145074105	NGUYỄN MINH	LONG	27/12/2008	Tỉnh Hải Dương	Kinh	099424	9A6	THCS Vĩnh Quỳnh	2	10A2
34	0118182214	NGUYỄN NHẬT	NAM	05/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	100036	9A4	THCS Chu Văn An	2	10A2
35	0117780333	ĐÀO MẠNH	NINH	24/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	100088	9A4	THCS Hoàng Liệt	2	10A2 IE
36	0117779426	NGUYỄN HOÀNG CHẤN	NGUYỄN	23/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	098039	9A4	THCS Mai Động	2	10A2
37	0129698245	PHẠM MINH	NHẬT	21/05/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	098048	9C	THCS Giáp Bát	3	10A2
38	0140365570	TRẦN HỒNG	NHUNG	03/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	095165	9A2	THCS Minh Khai	2	10A2 IE
39	0150446432	LÊ HẢI	PHONG	11/01/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	185101	9A02	THCS Đống Đa	2	10A2

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A2
NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: Thầy Nguyễn Văn Cầu - ĐT DD: 0346682992

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Toán học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTC, GDQP-AN, GD địa phương, HĐ trải nghiệm - hướng nghiệp
Các môn học lựa chọn: Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học
Cụm CB lựa chọn: Toán, Vật lí, Hóa học

STT	Mã định danh	Họ tên học sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Lớp cuối cấp	Tên trường cuối cấp	Nguyên vọng	LỚP
40	0142681922	PHẠM TRỌNG	PHÚC	21/05/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180158	9A3	THCS Tô Vĩnh Diện	1	10A2
41	0139558296	ĐẶNG THẢO	PHƯƠNG	08/11/2008	Tỉnh Nam Định	Kinh	185126	9A10	THCS Đại Kim	3	10A2 IE
42	0143505582	ĐẶNG VĂN	TÀI	01/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	187350	9E	THCS Định Công	2	10A2 IE
43	3438829643	NGUYỄN QUÂN	TÙNG	26/08/2008	Tỉnh Kon Tum	Kinh	180362	9A6	THCS Hoàng Liệt	1	10A2 IE
44	0117097790	NGUYỄN NGÂN	THƯƠNG	17/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180276	9A9	THCS Tả Thanh Oai	1	10A2
45	0118452117	NGUYỄN ĐOAN	TRANG	14/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	185285	9A5	THCS Phương Mai	2	10A2
46	0138517321	TÓNG THÀNH	TRUNG	26/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180336	9A4	THCS Ngũ Hiệp	1	10A2 IE
47	0138826046	PHẠM THẢO	UYÊN	18/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	185369	9A3	THCS Hoàng Liệt	2	10A2

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Văn Nghĩa

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A3
NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: Thầy Nguyễn Đình Hưng - ĐT DD: 0374089616

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Toán học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTC, GDQP-AN, GD địa phương, HĐ trải nghiệm - hướng nghiệp
Các môn học lựa chọn: Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học
Cụm CD lựa chọn: Toán, Vật lí, Hóa học

STT	Mã định danh	Họ tên học sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Lớp cuối cấp	Tên trường cuối cấp	Nguyên vọng	LỚP
1	0138597713	LÊ TỰ ĐỨC BẢO	AN	28/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179004	9D	THCS Đền Lừ	1	10A3
2	0143285069	NGUYỄN DIỆU	ANH	28/07/2008	Tỉnh Hà Tây	Kinh	176053	9A4	THCS Mậu Lương	2	10A3
3	0118120330	NGUYỄN VIỆT	BÁCH	11/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179135	9A7	THCS Tả Thanh Oai	1	10A3
4	0117857564	LÊ VŨ	BẢO	02/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	096262	9A3	THCS Ngô Gia Tự	2	10A3
5	0117097758	TRẦN THÀNH	CÔNG	13/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179182	9A4	Trường THCS Hữu Hoà	1	10A3
6	0145202416	TRẦN NGỌC MINH	CHÂU	16/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	176153	9A4	THCS Thanh Liệt	2	10A3
7	0145371294	TRẦN THÙY	CHI	25/02/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179171	9A5	THCS Ngọc Hồi	1	10A3
8	0152442308	NGUYỄN ĐỨC	DŨNG	01/07/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	096389	9G	THCS Tân Định	2	10A3
9	0118093577	VŨ QUANG	ĐẠT	20/10/2008	Tỉnh Nam Định	Kinh	176253	9A8	THCS Tả Thanh Oai	2	10A3
10	0128474047	HOÀNG TRUNG	HẢI	13/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	176292	9C	THCS Hoàng Văn Thụ	2	10A3
11	0127820523	ĐÀO GIA	HIỂN	20/07/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	176322	9A4	THCS Linh Đàm	2	10A3
12	0143505581	NGUYỄN VĂN TRUNG	HIẾU	22/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	184475	9E	THCS Định Công	3	10A3
13	0118498212	BÙI TRẦN TRUNG	HIẾU	18/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179290	9A7	THCS Hoàng Liệt	1	10A3
14	0118093413	PHAN TẠ HỮU	HINH	15/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	176326	9A9	THCS Tả Thanh Oai	2	10A3
15	0145355814	ĐÌNH VĂN	HÒA	05/02/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179325	9A1	THCS Ngọc Hồi	1	10A3
16	0118228394	NGUYỄN QUANG	HUY	14/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179333	9A3	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10A3
17	0140510353	HOÀNG VẠN	KỶ	15/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	094422	9A6	THCS Vĩnh Hưng	2	10A3

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A3

NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: Thầy Nguyễn Đình Hưng - ĐT DD: 0374089616

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Toán học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTC, GDQP-AN, GD địa phương, HĐ trải nghiệm - hướng nghiệp

Các môn học lựa chọn: Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học

Cụm CD lựa chọn: Toán, Vật lí, Hóa học

18	2217720755	PHẠM TRẦN MINH	KHÔI	17/11/2008	Tỉnh Quảng Ninh	Kinh	176432	9B1	THCS Thanh Liệt	2	10A3
19	0138517183	NGÔ XUÂN	LỘC	26/02/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180001	9A4	THCS Ngũ Hiệp	1	10A3
20	0117868201	HOÀNG SỸ ĐỨC	MẠNH	02/01/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	097348	9A1	THCS Thịnh Liệt	2	10A3
21	0140887137	BÙI QUANG	MINH	20/07/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	177050	9A6	THCS HÀ HUY TẬP	2	10A3
22	0139558288	NGUYỄN TRỌNG QUỐC	MINH	23/04/2008	Tỉnh Hà Tây	Kinh	187160	9A10	THCS Đại Kim	2	10A3
23	0117097737	LƯU VIỆT	MINH	06/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	177065	9A4	Trường THCS Hữu Hoà	2	10A3
24	0145194946	ĐỖ MAI HÀ	MY	04/05/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	177099	9A2	THCS Tả Thanh Oai	2	10A3
25	0117857220	NGUYỄN KHÁNH	NAM	11/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	100035	9A7	THCS Thịnh Liệt	2	10A3
26	0145202675	VŨ HẢI	NINH	13/04/2008	Tỉnh Hà Tây	Kinh	177197	9C1	THCS Thanh Liệt	2	10A3
27	0140887151	VŨ HẢI	NGUYỄN	22/04/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	177164	9A6	THCS HÀ HUY TẬP	2	10A3
28	0117752690	NGUYỄN ĐỨC	NHÂN	17/07/2008	Tỉnh Hà Nam	Kinh	177171	9C3	THCS Thanh Liệt	2	10A3
29	0117097584	TUỶNG NGUYỄN THANH	PHONG	13/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	177208	9A2	Trường THCS Hữu Hoà	2	10A3
30	0149204164	VŨ MINH	PHÚ	21/06/2008	Tỉnh Nam Định	Kinh	098110	9A1	THCS Mai Động	2	10A3
31	0117851159	TRẦN ANH	QUÂN	05/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	177253	9A7	THCS Đại Kim	2	10A3
32	0141749643	TRÌNH HỮU	QUYẾT	28/04/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180190	9A4	THCS Tam Hiệp	1	10A3
33	0140510380	ĐƯƠNG THANH	TÚ	10/04/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	095358	9A6	THCS Vĩnh Hưng	2	10A3
34	0118092723	NGUYỄN ANH	TUẤN	30/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	177419	9A7	THCS Tả Thanh Oai	2	10A3
35	0117913818	TRẦN CÔNG	TUẤN	22/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	187462	9G	THCS Giáp Bát	2	10A3
36	0117913890	TRỊNH SƠN	TÙNG	30/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	098380	9G	THCS Giáp Bát	2	10A3
37	0145202737	ĐỖ DUY	THÀNH	06/01/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	177290	9B3	THCS Thanh Liệt	2	10A3
38	0117097711	NGUYỄN ĐỨC GIA	THIỆN	24/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	177316	9A1	Trường THCS Hữu Hoà	2	10A3
39	0118430955	KIỀU KIM	THIỆN	22/04/2008	Tỉnh Hà Tây	Kinh	177317	9A10	THCS Văn Yên	2	10A3

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A3
NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: Thầy Nguyễn Đình Hưng - ĐT DD: 0374089616

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Toán học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTC, GDQP-AN, GD địa phương, HĐ trải nghiệm - hướng nghiệp
Các môn học lựa chọn: Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học
Cụm CD lựa chọn: Toán, Vật lí, Hóa học

40	0118093478	NGUYỄN ĐỨC	THỊNH	09/03/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	177320	9A2	THCS Tả Thanh Oai	2	10A3
41	0117861453	ĐÀO KHÁNH	THY	24/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180279	9A4	Trường THCS Thị trấn Văn Điển	1	10A3
42	0117879061	VÕ HUYỀN	TRANG	19/04/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	095333	9A5	THCS Mai Động	2	10A3
43	0143562084	ĐỖ GIA	TRIẾT	14/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	098330	9A2	THCS Hai Bà Trưng	2	10A3
44	0118180635	NGUYỄN VĂN	TRUNG	19/07/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180335	9C	THCS Đại Áng	1	10A3
45	0132635206	NGUYỄN THÀNH	TRUNG	08/04/2008	Tỉnh Nam Định	Kinh	098346	9A7	THCS Yên Hòa	2	10A3
46	0128712863	LÊ XUÂN	TRƯỜNG	13/03/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	098351	9A5	THCS Thịnh Liệt	2	10A3
47	0118010182	PHẠM QUANG	VINH	22/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	098414	9C	Trường THCS Tô Hoàng	2	10A3
48	0130487536	NGUYỄN MINH	VŨ	20/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	100282	9A4	THCS Hoàng Liệt	2	10A3

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Văn Nghĩa

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A4
NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: Cô Nguyễn Thị Hồng Chuyên - ĐT DD: 0943847303

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Toán học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTC, GDQP-AN, GD địa phương, HĐ trải nghiệm - hướng nghiệp
Các môn học lựa chọn: Vật lí, Hóa học, Sinh học, Công nghệ
Cụm CD lựa chọn: Toán, Vật lí, Hóa học

STT	Mã định danh	Họ tên học sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Lớp cuối cấp	Tên trường cuối cấp	Nguyên vọng	LỚP
1	0118009355	TRẦN VIỆT ĐỨC	AN	31/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179015	9A3	THCS Hoàng Liệt	1	10A4
2	0118498434	NGUYỄN THU	AN	26/10/2008	Tỉnh Nam Định	Kinh	184017	9A3	THCS Hoàng Liệt	2	10A4
3	0145150755	TRẦN HUYỀN	ANH	19/07/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179103	9B	THCS Yên Mỹ	1	10A4
4	0143505526	NGUYỄN TRẦN QUANG	ANH	08/02/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	055110	9B	THCS Định Công	3	10A4
5	0142499866	HOÀNG ĐỨC	ANH	28/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	048065	9A4	THCS Cát Linh	2	10A4
6	0138825954	NGUYỄN ĐỨC	ANH	10/06/2008	Tỉnh Nam Định	Kinh	099059	9A1	THCS Linh Đàm	2	10A4
7	0141749545	NGUYỄN TUẤN	ANH	01/04/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	176088	9A3	THCS Tam Hiệp	2	10A4
8	0133850463	HOÀNG THÁI	BẢO	13/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179139	9B	THCS Quỳnh Mai	1	10A4
9	0141749558	NGUYỄN QUỲNH	CHI	29/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	176171	9A5	THCS Tam Hiệp	2	10A4
10	0145369417	NGUYỄN THỊ TUYẾT	CHINH	23/06/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179176	9A4	THCS Ngọc Hồi	1	10A4
11	3417097874	BÙI THỊ HUYỀN	DIỆU	19/11/2008	Tỉnh Hà Tây	Kinh	179193	9A5	Trường THCS Hữu Hoà	1	10A4
12	0150328843	LÊ MẠNH	ĐŨNG	27/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179207	9A5	Trường THCS Thị trấn Văn Điển	1	10A4
13	0150246157	NGUYỄN QUANG	DUY	25/01/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	176211	9A2	THCS Kiến Hưng	2	10A4
14	0143505491	TRẦN HOÀNG PHƯƠNG	DUYÊN	09/05/2008	Tỉnh Ninh Bình	Kinh	179204	9B	THCS Định Công	1	10A4
15	0118181753	VŨ HẢI	DUYÊN	15/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179205	9B	THCS Đại Áng	1	10A4
16	0118243507	NGUYỄN THÙY	DƯƠNG	24/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	186215	9A7	THCS Kim Giang	2	10A4
17	0138517039	PHẠM THỊ ÁNH	DƯƠNG	19/05/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179216	9A3	THCS Ngũ Hiệp	1	10A4

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A4
NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: Cô Nguyễn Thị Hồng Chuyên - ĐT DD: 0943847303

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Toán học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTC, GDQP-AN, GD địa phương, HĐ trải nghiệm - hướng nghiệp
Các môn học lựa chọn: Vật lí, Hóa học, Sinh học, Công nghệ
Cụm CD lựa chọn: Toán, Vật lí, Hóa học

18	0138517048	NGUYỄN DUY	ĐẠT	14/06/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179223	9A2	THCS Ngũ Hiệp	1	10A4
19	0117857252	TRỊNH TUẤN	ĐẠT	13/05/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179228	9A5	THCS Đại Kim	1	10A4
20	0128747148	ĐỖ XUÂN TRÍ	ĐỨC	20/02/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	096438	9A2	THCS Thịnh Liệt	2	10A4
21	0118228002	ĐÀO MINH	ĐỨC	10/04/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179239	9A	THCS Từ Hiệp	1	10A4
22	0145371298	NGUYỄN TRUNG	ĐỨC	01/01/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179247	9A5	THCS Ngọc Hồi	1	10A4
23	0145106931	VŨ MINH THIÊN	ĐỨC	16/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179252	9A	THCS Từ Hiệp	1	10A4
24	0118092429	TẠ TIẾN	HẢI	02/03/2008	Tỉnh Hà Tây	Kinh	179281	9A5	THCS Tả Thanh Oai	1	10A4
25	0141749579	NGÔ TRUNG	HIẾU	03/05/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179299	9A3	THCS Tam Hiệp	1	10A4
26	0118498292	TRẦN VĂN	HỢP	08/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179327	9A5	THCS Hoàng Liệt	1	10A4
27	0118181430	LƯƠNG TUẤN	HÙNG	02/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179347	9A	THCS Đại Áng	1	10A4
28	0145372042	NGUYỄN VIỆT	HÙNG	15/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179350	9A6	THCS Liên Ninh	1	10A4
29	0141749595	TRẦN TRUNG	KIÊN	04/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	099369	9A2	THCS Tam Hiệp	2	10A4
30	0152442650	ĐỖ BẢO	LÂM	04/04/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179408	9Q	THCS Tân Định	1	10A4
31	0138433160	PHẠM THÙY	LINH	31/10/2008	Tỉnh Bắc Giang	Kinh	097285	9A7	Trường THCS Thị trấn Văn Điển	2	10A4
32	0118180922	NGUYỄN HẢI	LONG	02/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179473	9C	THCS Đại Áng	1	10A4
33	0118228674	PHẠM BẢO	MINH	21/07/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180047	9A4	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10A4
34	0140011128	NGUYỄN HIẾU	MINH	07/07/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	097391	9A	THCS Ngô Quyền	2	10A4
35	0118030056	ĐỖ BẢO	NAM	24/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	054033	9A4	THCS Phương Liệt	3	10A4
36	0117915264	TRẦN HẢI	NAM	21/03/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	184888	9G	THCS Giáp Bát	2	10A4
37	0145371309	KIM DUNG	NHI	07/07/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180126	9A5	THCS Ngọc Hồi	1	10A4
38	0118445129	CHỬ GIA	PHONG	12/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180144	9B	THCS Từ Hiệp	1	10A4

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A4
NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: Cô Nguyễn Thị Hồng Chuyên - ĐT DD: 0943847303

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Toán học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTC, GDQP-AN, GD địa phương, HĐ trải nghiệm - hướng nghiệp
Các môn học lựa chọn: Vật lí, Hóa học, Sinh học, Công nghệ
Cụm CD lựa chọn: Toán, Vật lí, Hóa học

39	0118182142	NGUYỄN ĐÌNH	PHÚC	29/04/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180156	9E	THCS Đại Áng	1	10A4
40	0145366185	NGUYỄN MINH	PHƯƠNG	30/06/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180167	9A3	THCS Ngọc Hồi	1	10A4
41	3618202296	VŨ THỊ HƯƠNG	QUỲNH	12/02/2008	Tỉnh Nam Định	Kinh	180196	9A5	THCS Ngọc Hồi	1	10A4
42	0118181761	LÊ THỊ THU	TÂM	01/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180208	9C	THCS Đại Áng	1	10A4
43	0143891905	PHAN YẾN	TRANG	03/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	098315	9A6	THCS Tân Mai	2	10A4
44	0145371967	HOÀNG ĐỨC	TRUNG	02/02/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180332	9A4	THCS Liên Ninh	1	10A4
45	0116942179	HOÀNG QUỐC	VIỆT	17/01/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180371	9D	THCS Từ Hiệp	1	10A4
46	0118084377	VŨ QUỐC	VIỆT	12/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180376	9A8	THCS Đại Kim	1	10A4
47	0139553968	NGUYỄN PHƯƠNG HÀ	VY	15/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180400	9A7	THCS Đại Kim	1	10A4
48	0145371244	NGUYỄN HOÀNG BẢO	VY	30/07/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180398	9B	THCS Đại Áng	1	10A4

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Văn Nghĩa

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10D1
NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: Thầy Nguyễn Hữu Thái - ĐT DD: 0376505898

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Toán học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTC, GDQP-AN, GD địa phương, HĐ trải nghiệm - hướng nghiệp
Các môn học lựa chọn: Vật lí, Tin học, Địa lí, GDKTPL
Cụm CĐ lựa chọn: Toán, Ngữ Văn, Lịch sử

STT	Mã định danh	Họ tên học sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Lớp cuối cấp	Tên trường cuối cấp	Nguyên vọng	LỚP
1	0145355803	NHÂN DUY	ANH	21/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179085	9A1	THCS Ngọc Hồi	1	10D1
2	0138433137	NGUYỄN MINH	ANH	17/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179060	9A8	Trường THCS Thị trấn Văn Điển	1	10D1
3	1745355804	ĐẶNG TRẦN GIA	BẢO	14/06/2008	Tỉnh Hòa Bình	Kinh	179137	9A1	THCS Ngọc Hồi	1	10D1
4	0118182218	NGUYỄN VĂN	BÌNH	12/07/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179150	9C	THCS Đại Áng	1	10D1
5	0118180937	NGUYỄN ĐỨC	DUY	26/06/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179199	9C	THCS Đại Áng	1	10D1
6	0138517055	TRẦN MINH	ĐẠT	18/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179227	9A4	THCS Ngũ Hiệp	1	10D1
7	0145372102	PHẠM MINH	ĐĂNG	27/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179232	9A7	THCS Liên Ninh	1	10D1
8	0145087910	HOÀNG NGỌC	HÀ	18/03/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179263	9C	THCS Đại Áng	1	10D1
9	0117097669	NGUYỄN LÊ HOÀNG	HÀ	24/07/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179268	9A3	Trường THCS Hữu Hoà	1	10D1
10	0133822232	TRỊNH HOÀNG	HÀ	27/07/2008	Tỉnh Nam Định	Kinh	096481	9C	THCS Quỳnh Mai	2	10D1
11	0145083556	DUƠNG MINH	HIẾU	25/11/2008	Tỉnh Nam Định	Kinh	179292	9A7	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10D1
12	0118228405	NGUYỄN THÀNH	HƯNG	02/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179358	9A2	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10D1
13	0118182184	LÊ DIỆU	LINH	27/02/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179421	9C	THCS Đại Áng	1	10D1
14	0139580144	NGUYỄN KHÁNH	LINH	24/03/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179437	9A2	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10D1
15	0128747173	TRẦN GIA	LINH	16/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179458	9A1	THCS Hoàng Liệt	1	10D1

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10D1

NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: Thầy Nguyễn Hữu Thái - ĐT DD: 0376505898

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Toán học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTC, GDQP-AN, GD địa phương, HD trải nghiệm - hướng nghiệp

Các môn học lựa chọn: Vật lí, Tin học, Địa lí, GDKTPL

Cụm CB lựa chọn: Toán, Ngữ Văn, Lịch sử

16	0138432993	NGUYỄN KHÁNH	LINH	19/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179436	9A4	Trường THCS Thị trấn Văn Điển	1	10D1
17	0145088026	NGUYỄN HẢI	LONG	23/01/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179474	9E	THCS Đại Áng	1	10D1
18	0145070834	PHAN GIA	MINH	17/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180045	9A3	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10D1
19	0118228276	NGUYỄN NGỌC	MINH	17/05/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180037	9A3	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10D1
20	0118475961	NGUYỄN TUẤN	MINH	21/06/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180042	9A3	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10D1
21	0117065063	VŨ HỮU NHẬT	MINH	15/07/2008	Tỉnh Thái Bình	Kinh	180057	9A3	THCS Ngô Gia Tự	1	10D1
22	0145069401	NGUYỄN ĐĂNG NHẬT	MINH	27/03/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180035	9A2	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10D1
23	0117720635	NGÔ HÀ	MY	09/06/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180067	9A4	THCS Linh Đàm	1	10D1
24	0145202643	ĐỖ NGUYỄN GIANG	MY	27/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180061	9B1	THCS Thanh Liệt	1	10D1
25	0118181815	ĐINH HOÀNG	NAM	15/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180075	9A	THCS Đại Áng	1	10D1
26	0118181354	NGUYỄN THỊ QUỲNH	NGA	19/07/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180088	9C	THCS Đại Áng	1	10D1
27	0118181357	VŨ THU	NGÂN	12/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180099	9E	THCS Đại Áng	1	10D1
28	0118446077	NGUYỄN MINH	NGỌC	07/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180109	9B	THCS Tứ Hiệp	1	10D1
29	0118181827	NGUYỄN KHÁNH	NGỌC	29/01/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180107	9A	THCS Đại Áng	1	10D1
30	0140887165	NGUYỄN TẤN	QUÝ	07/07/2008	Tỉnh Hà Tây	Kinh	098184	9A6	THCS HÀ HUY TẬP	2	10D1
31	0118180610	VŨ THỊ NGỌC	QUỲNH	10/05/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180197	9E	THCS Đại Áng	1	10D1
32	0138517303	TRẦN VIỆT	TIẾN	25/03/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180285	9A3	THCS Ngũ Hiệp	1	10D1
33	0140510166	DUƠNG ANH	TIẾN	11/02/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	098293	9A1	THCS Vĩnh Hưng	2	10D1
34	0145202789	NGUYỄN KHÁNH	TÙNG	29/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180361	9A2	THCS Thanh Liệt	1	10D1

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10D1
NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: Thầy Nguyễn Hữu Thái - ĐT DD: 0376505898

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Toán học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTC, GDQP-AN, GD địa phương, HD trải nghiệm - hướng nghiệp
Các môn học lựa chọn: Vật lí, Tin học, Địa lí, GDKTPL
Cụm CB lựa chọn: Toán, Ngữ Văn, Lịch sử

35	0140016078	NGÔ QUANG	THÁI	08/02/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	098219	9A	THCS Ngô Quyền	2	10D1
36	0150446640	KIỀU CÔNG	THÀNH	22/06/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	050100	9A16	THCS Đống Đa	2	10D1
37	0118202989	TRẦN THỊ NHƯ	THẢO	28/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180242	9A3	THCS Ngọc Hồi	1	10D1
38	0118181007	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	THÚY	10/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180260	9B	THCS Đại Áng	1	10D1
39	0143891856	NGUYỄN MINH	THƯ	03/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	093204	9A5	THCS Tân Mai	3	10D1
40	3638600515	PHAN THỊ ANH	THƯ	01/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	078288	9D	THCS Đền Lừ	2	10D1
41	0118181778	NGUYỄN THU	TRANG	11/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180309	9B	THCS Đại Áng	1	10D1
42	0145107316	PHẠM THU	TRANG	05/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180315	9I	THCS Tứ Hiệp	1	10D1
43	0145371828	TRẦN MINH HẠNH	TRANG	11/07/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180316	9A2	THCS Liên Ninh	1	10D1
44	0118228017	NGUYỄN MINH	VŨ	10/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180387	9A5	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10D1
45	0118202974	KIM THIÊN	VƯƠNG	06/03/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180390	9A3	THCS Ngọc Hồi	1	10D1
46	0117097614	NGUYỄN ĐẶNG KIM	XUÂN	22/03/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180402	9A4	THCS Tả Thanh Oai	1	10D1

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Văn Nghĩa

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10D2
NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: Thầy Lương Văn Cảnh - ĐT DD: 0938571017

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Toán học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTC, GDQP-AN, GD địa phương, HD trải nghiệm - hướng nghiệp
Các môn học lựa chọn: Vật lí, Tin học, Địa lí, GDKTPL
Cụm CB lựa chọn: Toán, Ngữ Văn, Lịch sử

STT	Mã định danh	Họ tên học sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Lớp cuối cấp	Tên trường cuối cấp	Nguyên vọng	LỚP
1	0118181882	NGUYỄN KHÁNH	AN	18/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179006	9C	THCS Đại Áng	1	10D2 IE
2	0117878773	NGUYỄN HÀ NGỌC	ANH	14/04/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	096119	9A6	THCS Mai Động	2	10D2
3	0118181886	NGUYỄN DANH HẢI	ANH	08/01/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179050	9B	THCS Đại Áng	1	10D2
4	0118180891	NGUYỄN VIỆT	ANH	15/05/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179083	9A	THCS Đại Áng	1	10D2
5	0128712799	CAO PHAN LÊ	ANH	04/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	099017	9A2	THCS Thịnh Liệt	2	10D2 IE
6	0152442898	PHẠM TÚ	ANH	30/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	094102	9Z	THCS Tân Định	2	10D2 IE
7	0154721910	TRẦN ĐÌNH CÔNG	ANH	02/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179099	9A	THCS-THPT Trần Quốc Tuấn	1	10D2 IE
8	3545195834	TRẦN NGUYỄN PHƯƠNG	ANH	11/10/2008	Tỉnh Ninh Bình	Kinh	179106	9A4	THCS Tả Thanh Oai	1	10D2 IE
9	0118093395	TRẦN HÀ	ANH	27/09/2008	Thành phố Hà Nội	Tây	179102	9A9	THCS Tả Thanh Oai	1	10D2 IE
10	0145072729	VŨ PHẠM TRUNG	ANH	01/03/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179121	9A4	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10D2 IE
11	0118244093	PHẠM BẢO	ANH	04/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179088	9A6	THCS Hoàng Liệt	1	10D2 IE
12	0117914798	VŨ THỊ HỒNG	ÁNH	17/10/2008	Tỉnh Nam Định	Kinh	179132	9C3	THCS Thanh Liệt	1	10D2 IE
13	0118195777	NGUYỄN ĐOÀN LINH	CHI	07/02/2008	Tỉnh Nghệ An	Kinh	096312	9A5	THCS Hoàng Liệt	2	10D2
14	0145088065	NGUYỄN NGỌC	DIỆP	07/04/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179189	9E	THCS Đại Áng	1	10D2 IE
15	0143891876	PHAN CÔNG	DŨNG	09/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	096392	9A6	THCS Tân Mai	2	10D2 IE
16	3618080944	NGUYỄN ĐĂNG ĐẠI	DƯƠNG	29/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	067136	9A5	THCS Nguyễn Trãi	2	10D2 IE

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10D2
NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: Thầy Lương Văn Cảnh - ĐT DD: 0938571017

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Toán học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTC, GDQP-AN, GD địa phương, HĐ trải nghiệm - hướng nghiệp

Các môn học lựa chọn: Vật lí, Tin học, Địa lí, GDKTPL

Cụm CD lựa chọn: Toán, Ngữ Văn, Lịch sử

STT	Mã định danh	Họ tên học sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Lớp cuối cấp	Tên trường cuối cấp	Nguyên vọng	LỚP
17	0145202433	NGUYỄN TIẾN	ĐẠT	05/04/2008	Tỉnh Hà Tây	Kinh	176250	9A4	THCS Thanh Liệt	2	10D2 IE
18	0145107152	TRẦN HÀ NGUYỄN	ĐỨC	15/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179249	9H	THCS Tứ Hiệp	1	10D2 IE
19	0145083543	NGUYỄN HOÀNG	HÀ	24/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179266	9A7	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10D2 IE
20	0117709729	NGUYỄN MINH	HIẾU	16/10/2007	Thành phố Hà Nội	Kinh	179300	9H	THCS Giáp Bát	1	10D2 IE
21	0145355817	NGUYỄN GIA	HUY	20/03/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179331	9A1	THCS Ngọc Hồi	1	10D2
22	0138432958	NGUYỄN NGỌC	KHÁNH	13/05/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179381	9A2	Trường THCS Thị trấn Văn Điển	1	10D2
23	0118180974	ĐINH LƯƠNG HƯƠNG	LAN	28/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179402	9A	THCS Đại Áng	1	10D2
24	0143153775	ĐẶNG XUÂN	LÂM	05/06/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	097198	9A2	THCS Hoàng Liệt	2	10D2 IE
25	0145371948	NGUYỄN HÀ	LINH	01/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179433	9A4	THCS Liên Ninh	1	10D2
26	0129678099	NGUYỄN NGỌC GIA	LINH	05/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	097265	9A1	THCS Thịnh Liệt	3	10D2 IE
27	0117915192	BÙI KHÁNH	LINH	26/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	184660	9A5	THCS Phương Liệt	2	10D2 IE
28	0145358825	NGUYỄN GIA	LONG	12/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179472	9A2	THCS Ngọc Hồi	1	10D2
29	0118498527	ĐỖ HOÀNG	LONG	24/11/2008	Tỉnh Phú Thọ	Kinh	179466	9A3	THCS Hoàng Liệt	1	10D2 IE
30	0133614173	NGUYỄN HƯƠNG	LY	10/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	078015	9G	THCS Quỳnh Mai	2	10D2 IE
31	0145072752	NGUYỄN VŨ HUYỀN	MY	26/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180070	9A4	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10D2
32	0145366180	VĂN ĐỨC	NAM	04/03/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180085	9A3	THCS Ngọc Hồi	1	10D2 IE
33	0117804328	HOÀNG LINH	NGÂN	20/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	025415	9A6	THCS Phương Liệt	3	10D2 IE
34	0118181109	VŨ THỊ BẢO	NGỌC	02/01/2008	Tỉnh Thái Nguyên	Kinh	180113	9A2	THCS Vạn Phúc- huyện Thanh Trì	1	10D2 IE

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10D2
NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: Thầy Lương Văn Cảnh - ĐT DD: 0938571017

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Toán học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTC, GDQP-AN, GD địa phương, HĐ trải nghiệm - hướng nghiệp
Các môn học lựa chọn: Vật lí, Tin học, Địa lí, GDKTPL
Cụm CD lựa chọn: Toán, Ngữ Văn, Lịch sử

STT	Mã định danh	Họ tên học sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Lớp cuối cấp	Tên trường cuối cấp	Nguyên vọng	LỚP
35	0145202681	ĐOÃN HOÀNG	PHÚ	14/04/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	098104	9A2	THCS Thanh Liệt	2	10D2 IE
36	0145194870	NGUYỄN HOÀNG	PHÚC	14/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180157	9A6	THCS Tả Thanh Oai	1	10D2 IE
37	7945202711	NGUYỄN GIANG	SƠN	12/07/2008	Tỉnh Khánh Hòa	Kinh	180200	9C3	THCS Thanh Liệt	1	10D2
38	0117729156	NGUYỄN THÁI	SƠN	26/01/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180201	9A1	THCS Liên Ninh	1	10D2 IE
39	0141021121	ĐẶNG VƯƠNG HƯƠNG	THẢO	12/12/2008	Tỉnh Nghệ An	Kinh	185220	9A5	THCS Phương Liệt	2	10D2 IE
40	0118181034	NGUYỄN MINH	THẮNG	10/02/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180245	9E	THCS Đại Áng	1	10D2 IE
41	0138433005	TRẦN HỒNG	THU	03/10/2008	Tỉnh Thái Bình	Kinh	180253	9A3	Trường THCS Thị trấn Văn Điển	1	10D2 IE
42	0118182119	NGUYỄN THÙY	TRANG	20/02/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180311	9E	THCS Đại Áng	1	10D2
43	0143888831	ĐẶNG HOÀNG	TRUNG	15/04/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	050217	9A5	THCS Khương Mai	3	10D2 IE
44	0117782037	PHẠM MỸ	UYÊN	11/11/2008	Thành phố Hải Phòng	Kinh	185368	9A9	THCS Tân Mai	2	10D2 IE
45	0118180595	NGUYỄN ĐỨC	VINH	25/03/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180381	9A	THCS Đại Áng	1	10D2 IE
46	3633689105	NGUYỄN KHÁNH	VY	06/01/2008	Tỉnh Nam Định	Kinh	098432	9A4	THCS Yên Sở	2	10D2 IE

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Văn Nghĩa

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10D3
NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: Cô Nguyễn Thị Thanh Nga - ĐT DD: 0968265798

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Toán học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTC, GDQP-AN, GD địa phương, HĐ trải nghiệm - hướng nghiệp
Các môn học lựa chọn: Vật lý, Tin học, Địa lý, GDKTPL
Cụm CĐ lựa chọn: Toán, Ngữ Văn, Lịch sử

STT	Mã định danh	Họ tên học sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Lớp cuối cấp	Tên trường cuối cấp	Nguyên vọng	LỚP
1	0141749530	BÙI PHƯƠNG	ANH	15/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	099016	9A2	THCS Tam Hiệp	2	10D3
2	0152442545	NGUYỄN THÁI	ANH	22/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	096159	9K	THCS Tân Định	2	10D3
3	0118028031	PHÙNG PHƯƠNG	ANH	17/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	096188	9A	THCS Vĩnh Tuy	2	10D3
4	0130487713	NGUYỄN HỒNG	ANH	25/06/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	099067	9A3	THCS Hoàng Liệt	2	10D3
5	0139454459	NGUYỄN THỊ VÂN	ANH	25/08/2008	Tỉnh Phú Thọ	Kinh	176085	9A2	THCS Đại Kim	2	10D3
6	0128375466	LÊ BẢO	ANH	21/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179034	9G	THCS Giáp Bát	1	10D3
7	0141749536	LÊ TUẤN	ANH	04/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179042	9A2	THCS Tam Hiệp	1	10D3
8	0118228330	NGUYỄN HÙNG	ANH	14/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179057	9A8	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10D3
9	0144451927	TÔ DUY	ANH	18/05/2008	Tỉnh Hà Tây	Kinh	179096	9A4	Trường THCS Thị trấn Văn Điển	1	10D3
10	0139454458	NGUYỄN PHƯƠNG	ANH	15/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179071	9A2	THCS Đại Kim	1	10D3
11	0139721307	NGUYỄN NGỌC HÀ	ANH	01/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179065	9A5	THCS Thịnh Liệt	1	10D3
12	0145070803	NGUYỄN PHƯƠNG	ANH	10/02/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179072	9A3	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10D3
13	0141749551	TẠ NGỌC	ÁNH	05/07/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	099127	9A3	THCS Tam Hiệp	2	10D3
14	0118182255	TÔ NGỌC	ÁNH	22/02/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179130	9E	THCS Đại Áng	1	10D3
15	0127849139	NGÔ GIA	BẢO	17/07/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	094142	9E	THCS Đền Lừ	2	10D3
16	0169884741	VŨ ĐẶNG GIA	BẢO	03/12/2008	Tỉnh Hà Nam	Kinh	096275	9A7	THCS Thịnh Liệt	2	10D3
17	0118228596	TRẦN THỊ NGỌC	BĂNG	30/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179144	9A3	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10D3
18	0145070807	ĐỖ NGỌC BẢO	CHÂM	21/01/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179152	9A3	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10D3

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10D3
NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: Cô Nguyễn Thị Thanh Nga - ĐT DD: 0968265798

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Toán học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTC, GDQP-AN, GD địa phương, HD trải nghiệm - hướng nghiệp
Các môn học lựa chọn: Vật lí, Tin học, Địa lí, GDKTPL
Cụm CB lựa chọn: Toán, Ngữ Văn, Lịch sử

STT	Mã định danh	Họ tên học sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Lớp cuối cấp	Tên trường cuối cấp	Nguyên vọng	LỚP
19	0145070808	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	CHÂM	28/02/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179153	9A3	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10D3
20	0141878756	PHẠM TÚ	CHÂU	15/06/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	184232	9A5	THCS Nguyễn Phong Sắc	2	10D3
21	0150446546	THÁI THÙY LINH	CHI	11/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	096327	9A12	THCS Đống Đa	2	10D3
22	0118182512	ĐINH THỊ MAI	CHI	21/10/2008	Tỉnh Bắc Ninh	Kinh	179159	9A3	THCS Hoàng Liệt	1	10D3
23	0117915194	NGUYỄN PHƯƠNG	CHI	30/05/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	099158	9B	THCS Giáp Bát	2	10D3
24	0134069878	PHAN HẢI	CHUNG	26/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179177	9A4	THCS Ngũ Hiệp	1	10D3
25	0139720217	BÙI TRỌNG	ĐẠT	15/05/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179220	9A4	THCS Thịnh Liệt	1	10D3
26	0145072738	ĐỖ KHÁNH	ĐĂNG	16/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	176256	9A4	THCS Vĩnh Quỳnh	2	10D3
27	0145371932	NGUYỄN HẢI	ĐĂNG	30/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179231	9A4	THCS Liên Ninh	1	10D3
28	0117974966	TRẦN HỮU CHÂU	GIANG	06/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	096470	9A1	THCS Đoàn Kết	2	10D3
29	0118451954	TRƯƠNG MAI	HÀ	05/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179276	9B	THCS Tứ Hiệp	1	10D3
30	0141749575	NGUYỄN THỊ THÚY	HẰNG	18/01/2008	Tỉnh Nghệ An	Kinh	099279	9A3	THCS Tam Hiệp	2	10D3
31	0138517135	TRẦN NGỌC	KHÁNH	06/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179384	9A2	THCS Ngũ Hiệp	1	10D3
32	0118204848	NGÔ NGỌC HOÀNG	LAN	19/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179404	9A9	THCS Đại Kim	1	10D3
33	0143505567	HOÀNG BẢO	LÂM	24/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179409	9D	THCS Định Công	1	10D3
34	0145076564	TRẦN HÀ	LINH	26/04/2008	Tỉnh Hà Tây	Kinh	183021	9A2	Trường THCS Tân Triều	2	10D3
35	0138433244	NGUYỄN DIỆP	LINH	06/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	099403	9A9	Trường THCS Thị trấn Văn Điển	2	10D3
36	0143224767	DƯƠNG PHƯƠNG	LINH	01/02/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179415	9A	THCS Vĩnh Tuy	1	10D3
37	0117738871	BÙI THÀNH	LONG	10/05/2008	Tỉnh Bắc Giang	Kinh	179465	9A6	THCS Liên Ninh	1	10D3
38	0138433072	LƯU PHƯƠNG	LY	11/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	099437	9A5	Trường THCS Thị trấn Văn Điển	2	10D3
39	0117097574	ĐẶNG KHÁNH	LY	25/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	177029	9A2	Trường THCS Hữu Hoà	2	10D3

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10D3
NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: Cô Nguyễn Thị Thanh Nga - ĐT DD: 0968265798

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Toán học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTC, GDQP-AN, GD địa phương, HD trải nghiệm - hướng nghiệp
Các môn học lựa chọn: Vật lí, Tin học, Địa lí, GDKTPL
Cụm CD lựa chọn: Toán, Ngữ Văn, Lịch sử

STT	Mã định danh	Họ tên học sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Lớp cuối cấp	Tên trường cuối cấp	Nguyên vọng	LỚP
40	0129264249	ĐẶNG VĂN	MINH	09/04/2008	Tỉnh Hải Dương	Kinh	097366	9A1	THCS Thanh Trì	2	10D3
41	0117782769	LÊ HÀ	MY	26/07/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180064	9A7	THCS Linh Đàm	1	10D3
42	0140510382	ĐÀO NGỌC	NHI	25/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	095145	9A6	THCS Vĩnh Hưng	2	10D3
43	4647703482	TÔN THẮT GIA	PHÁT	10/11/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	098085	9A1	THCS Lương Yên	2	10D3
44	0145202692	NGUYỄN MINH	PHƯƠNG	09/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180166	9C3	THCS Thanh Liệt	1	10D3
45	2638826014	NINH VŨ NHƯ	QUỲNH	22/09/2008	Tỉnh Lâm Đồng	Kinh	100140	9A6	THCS Linh Đàm	3	10D3
46	0143957489	NGUYỄN ĐÌNH	TOÀN	09/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	098296	9A5	THCS Mai Động	2	10D3
47	3845371321	PHẠM LÝ HUYỀN	TRANG	29/10/2008	Tỉnh Thanh Hóa	Kinh	180314	9A5	THCS Ngọc Hồi	1	10D3

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Văn Nghĩa

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10D4
NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: Cô Nguyễn Thị Thọ - ĐT DD: 0865557368

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Toán học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTG, GDQP-AN, GD địa phương, HĐ trải nghiệm - hướng nghiệp
Các môn học lựa chọn: Vật lí, Tin học, Địa lí, GDKTPL
Cụm CB lựa chọn: Toán, Ngữ Văn, Lịch sử

STT	Mã định danh	Họ tên học sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Lớp cuối cấp	Tên trường cuối cấp	Nguyên vọng	LỚP
1	0138433094	NGUYỄN KHÁNH	AN	23/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179007	9A6	Trường THCS Thị trấn Văn Điển	1	10D4
2	0152442150	TẠ NGỌC LÂM	CHI	06/03/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179168	9D	THCS Tân Định	1	10D4
3	0138433188	TRẦN VŨ HẢI	ĐĂNG	12/04/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179233	9A8	Trường THCS Thị trấn Văn Điển	1	10D4
4	0118181414	CHU NGỌC	ĐỨC	21/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179237	9A	THCS Đại Áng	1	10D4
5	0138433106	NGUYỄN QUANG	ĐỨC	24/05/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179244	9A6	Trường THCS Thị trấn Văn Điển	1	10D4
6	0145106940	TRẦN DIỆU	HƯƠNG	15/01/2008	Tỉnh Thừa Thiên Huế	Kinh	179368	9B	THCS Tứ Hiệp	1	10D4
7	3841742638	ĐỖ MINH	KHÔI	31/10/2008	Tỉnh Thanh Hóa	Kinh	179388	9A2	THCS Tam Hiệp	1	10D4
8	0117987025	HOÀNG TRẦN GIA	LINH	01/02/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	099392	9E	THCS Vĩnh Tuy	2	10D4
9	0152442929	PHÚ BẢO	LINH	15/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	097286	9Z	THCS Tân Định	2	10D4
10	0118180908	NGUYỄN THANH	LINH	01/06/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179446	9A	THCS Đại Áng	1	10D4
11	0138826121	TRẦN KHÁNH	LINH	24/02/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	176503	9A5	THCS Linh Đàm	2	10D4
12	0138825982	NGUYỄN NGỌC	LONG	25/01/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	099425	9A4	THCS Linh Đàm	2	10D4
13	0138597676	DOÃN HÀ	LY	27/03/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	097327	9B	THCS Đền Lừ	2	10D4
14	0118203029	NGUYỄN THỊ BẢO	LY	20/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180010	9A2	THCS Ngọc Hồi	1	10D4
15	0140497633	PHAN NHẬT	MINH	23/06/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	187161	9H	Trường THCS Tô Hoàng	2	10D4
16	0138517202	PHẠM TUẤN	MINH	26/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180050	9A4	THCS Ngũ Hiệp	1	10D4
17	0138825994	PHAN NHẬT	MINH	15/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180046	9A4	THCS Linh Đàm	1	10D4

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10D4
NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: Cô Nguyễn Thị Thọ - ĐT DD: 0865557368

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Toán học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTC, GDQP-AN, GD địa phương, HĐ trải nghiệm - hướng nghiệp
Các môn học lựa chọn: Vật lí, Tin học, Địa lí, GDKTPL
Cụm CĐ lựa chọn: Toán, Ngữ Văn, Lịch sử

STT	Mã định danh	Họ tên học sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Lớp cuối cấp	Tên trường cuối cấp	Nguyên vọng	LỚP
18	0138826140	TRẦN HÀ	MY	30/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180072	9A7	THCS Linh Đàm	1	10D4
19	0138517210	LÃ HOÀNG	NAM	19/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180079	9A3	THCS Ngũ Hiệp	1	10D4
20	0143505509	ĐINH THỊ THU	NGÂN	26/11/2008	Thành phố Hà Nội	Mường	177133	9C	THCS Định Công	2	10D4
21	0143891959	VĂN TRUNG	NGHĨA	03/02/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	098005	9A7	THCS Tân Mai	2	10D4
22	0159556721	LÊ NGỌC KHÔI	NGUYỄN	16/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	098034	9V2	THCS-THPT Lương Thế Vinh	2	10D4
23	0144525739	BÙI TÙNG	NGUYỄN	27/04/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	187231	9A7	THCS Phan Đình Giót	2	10D4
24	0143078278	ĐỖ PHƯƠNG	NHI	26/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	098053	9A2	Trường THCS Lê Lợi	2	10D4
25	0140149473	ĐINH HÀ	PHƯƠNG	10/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	098121	9A1	THCS Lương Yên	3	10D4
26	0138597672	ĐINH GIA	PHƯƠNG	21/05/2008	Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh	095193	9B	THCS Đền Lừ	2	10D4
27	0140708754	TRẦN MINH	QUÂN	16/06/2008	Tỉnh Phú Thọ	Kinh	095222	9A3	THCS Thanh Trì	2	10D4
28	0118446048	CHỬ MINH	TIẾN	08/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180282	9B	THCS Tứ Hiệp	1	10D4
29	0141021033	DƯƠNG NGUYỄN ANH	TUẤN	02/04/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	185335	9A1	THCS Phương Liệt	2	10D4
30	0145107225	CAO DANH	THÁI	12/07/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180215	9H	THCS Tứ Hiệp	1	10D4
31	0145106958	LÝ TRƯỜNG	THÀNH	10/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180223	9B	THCS Tứ Hiệp	1	10D4
32	0118092757	ĐẶNG MINH	THÀNH	30/05/2008	Tỉnh Hà Tây	Kinh	177289	9A4	THCS Tả Thanh Oai	2	10D4
33	0117749749	NGUYỄN ĐẮC	THÀNH	03/06/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	095247	9E	THCS Đền Lừ	2	10D4
34	0145069411	NGUYỄN VŨ HÀ	THÀNH	19/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	022452	9A2	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10D4
35	0138433127	NGUYỄN THU	THẢO	14/02/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180240	9A6	Trường THCS Thị trấn Văn Điển	1	10D4
36	0117851165	ĐÀO PHƯƠNG	THẢO	20/07/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180228	9A8	THCS Đại Kim	1	10D4
37	0145069412	NGUYỄN QUANG	THẮNG	01/03/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180246	9A2	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10D4

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10D4
NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: Cô Nguyễn Thị Thọ - ĐT DD: 0865557368

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Toán học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTC, GDQP-AN, GD địa phương, HĐ trải nghiệm - hướng nghiệp
Các môn học lựa chọn: Vật lí, Tin học, Địa lí, GDKTPL
Cụm CD lựa chọn: Toán, Ngữ Văn, Lịch sử

STT	Mã định danh	Họ tên học sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Lớp cuối cấp	Tên trường cuối cấp	Nguyên vọng	LỚP
38	0141749652	ĐẶNG THU	THUY	23/06/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180254	9A4	THCS Tam Hiệp	1	10D4
39	0145083605	NGUYỄN PHƯƠNG	THÚY	09/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180259	9A7	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10D4
40	0145194894	NGUYỄN THANH BẢO	THY	18/05/2008	Tỉnh Đồng Nai	Kinh	177355	9A4	THCS Tả Thanh Oai	2	10D4
41	0118180631	VŨ THÙY	TRANG	30/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180320	9A	THCS Đại Áng	1	10D4
42	0118446053	NGUYỄN MAI HUYỀN	TRANG	25/02/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180304	9C	THCS Tứ Hiệp	1	10D4
43	0118439772	TRẦN BẢO	TRÂM	02/01/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	185304	9A12	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	2	10D4
44	0118181010	NGUYỄN QUỐC	TRIỆU	10/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180326	9C	THCS Đại Áng	1	10D4
45	0145202779	NGUYỄN VĂN	TRUNG	07/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	177410	9B3	THCS Thanh Liệt	2	10D4
46	2743526987	PHẠM TUẤN	VIỆT	09/02/2008	Tỉnh Bắc Ninh	Kinh	180375	9C	THCS Định Công	1	10D4
47	0143891757	NGUYỄN PHƯƠNG	VY	14/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	095404	9A2	THCS Tân Mai	2	10D4

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Văn Nghĩa

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10D5
NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: Cô Lục Thanh Dự - ĐT DD: 0974096356

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Toán học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTC, GDQP-AN, GD địa phương, HD trải nghiệm - hướng nghiệp
Các môn học lựa chọn: Hóa học, Tin học, Địa li, GDKTPL
Cụm CB lựa chọn: Toán, Ngữ Văn, Lịch sử

STT	Mã định danh	Họ tên học sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Lớp cuối cấp	Tên trường cuối cấp	Nguyên vọng	LỚP
1	0118182262	NGUYỄN LAN	ANH	08/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179058	9D	THCS Đại Áng	1	10D5
2	0150446608	NGUYỄN CHÂU	ANH	05/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	184079	9A16	THCS Đồng Đa	2	10D5
3	0143891974	LÊ PHƯƠNG	ANH	10/11/2008	Tỉnh Phú Thọ	Kinh	096093	9A8	THCS Tân Mai	2	10D5
4	0140875300	VŨ TÂM	ANH	13/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	094120	9A2	THCS HÀ HUY TẬP	2	10D5
5	0140011160	NGUYỄN NGỌC	ÁNH	03/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	096244	9C	THCS Ngô Quyền	2	10D5
6	0118180722	VŨ THỊ NGỌC	BÍCH	20/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179146	9A	THCS Đại Áng	1	10D5
7	0145088006	NGUYỄN YẾN	CHI	02/05/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179165	9D	THCS Đại Áng	1	10D5
8	0138826083	PHẠM NGUYỄN QUỲNH	CHI	30/05/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	099163	9A3	THCS Linh Đàm	2	10D5
9	0152442905	NGUYỄN MẠNH	DŨNG	24/04/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	096390	9Z	THCS Tân Định	2	10D5
10	0117995516	NGUYỄN HỒNG	ĐAN	07/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179217	9A4	THCS HÀ HUY TẬP	1	10D5
11	0118182243	NGUYỄN KIM THÀNH	ĐẠT	21/01/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179224	9D	THCS Đại Áng	1	10D5
12	0117806694	VŨ HƯƠNG	GIANG	07/05/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	067331	9A1	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10D5
13	0145202496	NGUYỄN HƯƠNG	GIANG	25/05/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179257	9C2	THCS Thanh Liệt	1	10D5
14	0153652161	NGUYỄN HƯƠNG	GIANG	04/01/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179258	9A7	THCS Yên Sở	1	10D5
15	0118180949	NGUYỄN HOÀNG HẢI	HÀ	29/04/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179267	9B	THCS Đại Áng	1	10D5
16	0118445097	LỤC QUANG	HÀ	10/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179264	9H	THCS Tứ Hiệp	1	10D5
17	0118181859	NGUYỄN THU	HIỀN	29/05/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179307	9E	THCS Đại Áng	1	10D5

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10D5
NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: Cô Lục Thanh Dự - ĐT DD: 0974096356

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Toán học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTC, GDQP-AN, GD địa phương, HĐ trải nghiệm - hướng nghiệp
Các môn học lựa chọn: Hóa học, Tin học, Địa lí, GDKTPL
Cụm CB lựa chọn: Toán, Ngữ Văn, Lịch sử

STT	Mã định danh	Họ tên học sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Lớp cuối cấp	Tên trường cuối cấp	Nguyên vọng	LỚP
18	0153652171	VŨ KHẮC	HIẾU	19/10/2008	Tỉnh Hà Tĩnh	Kinh	097027	9A7	THCS Yên Sở	2	10D5
19	0118093591	NGUYỄN VIỆT	HOÀN	16/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179316	9A4	THCS Tả Thanh Oai	1	10D5
20	0139454475	VŨ THỊ THANH	HUYỀN	28/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179344	9A2	THCS Đại Kim	1	10D5
21	0117861683	LÊ ĐỨC	HÙNG	01/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179356	9A4	THCS Hoàng Liệt	1	10D5
22	0145372115	NGUYỄN NGỌC	KHANH	15/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179374	9A7	THCS Liên Ninh	1	10D5
23	0118445281	LỤC NGỌC	KHÁNH	10/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179377	9H	THCS Tứ Hiệp	1	10D5
24	0145074101	NGUYỄN THỊ	LAN	15/06/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179405	9A6	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10D5
25	0141742640	NGUYỄN TUỆ	LÂM	24/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	099378	9A1	THCS Tam Hiệp	2	10D5
26	0118180900	NGUYỄN HÀ	LINH	17/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179431	9D	THCS Đại Áng	1	10D5
27	0150215310	NGUYỄN CÔNG	LUẬT	24/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180002	9D	THCS Đại Áng	1	10D5
28	0138826116	BÙI NGỌC KHÁNH	LY	21/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	099435	9A5	THCS Linh Đàm	2	10D5
29	0118180651	VŨ KHÁNH	LY	29/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180014	9B	THCS Đại Áng	1	10D5
30	0145088090	TÔ NGỌC	MAI	14/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180020	9E	THCS Đại Áng	1	10D5
31	0128837200	NGUYỄN NGỌC THANH	MAI	26/07/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	099443	9A3	THCS Linh Đàm	2	10D5
32	0128712837	NGUYỄN BÌNH	MINH	21/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	097382	9A5	THCS Thịnh Liệt	2	10D5
33	0118181350	NGUYỄN HẢI	NINH	10/05/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180141	9A	THCS Đại Áng	1	10D5
34	0118182172	NGUYỄN HẢI	NGÂN	20/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180094	9D	THCS Đại Áng	1	10D5
35	0118228318	PHAN KIM	NGÂN	15/05/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180096	9A8	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10D5
36	0145371308	LƯƠNG ÁNH	NGUYỆT	24/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180118	9A5	THCS Ngọc Hồi	1	10D5
37	0159549178	VŨ YẾN	NHI	23/02/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	098070	9A4	THCS Hoàng Liệt	2	10D5

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10D5
NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: Cô Lục Thanh Dự - ĐT DD: 0974096356

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Toán học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTC, GDQP-AN, GD địa phương, HĐ trải nghiệm - hướng nghiệp
Các môn học lựa chọn: Hóa học, Tin học, Địa lí, GDKTPL
Cụm CB lựa chọn: Toán, Ngữ Văn, Lịch sử

STT	Mã định danh	Họ tên học sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Lớp cuối cấp	Tên trường cuối cấp	Nguyên vọng	LỚP
38	0118180655	NGUYỄN THỊ TÂM	NHU	09/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180136	9E	THCS Đại Áng	1	10D5
39	0138433081	NGUYỄN MINH	PHƯƠNG	15/06/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180164	9A5	Trường THCS Thị trấn Văn Điển	1	10D5
40	0145110683	ĐẶNG THỊ MINH	PHƯƠNG	27/06/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	100100	9H	THCS Tứ Hiệp	2	10D5
41	0145202790	LÊ BÁ MẠNH	TÙNG	30/07/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180360	9A3	THCS Thanh Liệt	1	10D5
42	0145087784	LÊ THỊ THU	THẢO	25/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180233	9A	THCS Đại Áng	1	10D5
43	0145073108	PHẠM THỊ MINH	THU	30/09/2008	Tỉnh Hà Tây	Kinh	180274	9A3	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10D5
44	0145202768	PHẠM NGUYỄN HUỆ	TRÂN	18/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180324	9B2	THCS Thanh Liệt	1	10D5
45	0118182124	LÊ THỊ HÀ	VI	19/07/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180368	9D	THCS Đại Áng	1	10D5
46	0138433220	NGUYỄN NGỌC	YẾN	04/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180404	9A8	Trường THCS Thị trấn Văn Điển	1	10D5

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Văn Nghĩa

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10D6
NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: Cô Phạm Thị Phương Linh - ĐT DD: 0963034316

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Toán học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTC, GDQP-AN, GD địa phương, HD trải nghiệm - hướng nghiệp
Các môn học lựa chọn: Sinh học, Tin học, Địa lí, GDKTPL
Cụm CB lựa chọn: Toán, Ngữ Văn, Lịch sử

STT	Mã định danh	Họ tên học sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Lớp cuối cấp	Tên trường cuối cấp	Nguyên vọng	LỚP
1	0118181450	NGUYỄN QUỲNH	ANH	13/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179076	9E	THCS Đại Áng	1	10D6
2	0145194924	NGUYỄN THẾ	ANH	12/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179080	9A2	THCS Tả Thanh Oai	1	10D6
3	0145371925	ĐỒNG KIM	ANH	07/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179025	9A4	THCS Liên Ninh	1	10D6
4	0143562792	LƯU ĐỖ MINH	ANH	01/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179043	9A3	THCS Hai Bà Trưng	1	10D6
5	0118181458	TRẦN TRÂM	ANH	06/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179110	9C	THCS Đại Áng	1	10D6
6	3638600514	PHẠM QUỲNH	ANH	14/04/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	096184	9D	THCS Đền Lừ	2	10D6
7	0118228493	TRẦN THỊ TUYẾT	ANH	07/07/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179109	9A5	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10D6
8	0130487722	VŨ TUẤN	ANH	02/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179124	9A3	THCS Hoàng Liệt	1	10D6
9	0118202255	NGUYỄN MẠNH	ĐỨC	06/05/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179243	9A2	THCS Ngọc Hồi	1	10D6
10	0145070812	PHẠM THỊ THU	HÀ	05/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179275	9A3	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10D6
11	0139277702	PHẠM NGÂN	HÀ	09/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	096478	9D	THCS Giáp Bát	2	10D6
12	0118457924	PHẠM GIA	HÂN	31/01/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	096503	9A	THCS Tân Định	2	10D6
13	0117751755	NGUYỄN XUÂN	HIỆP	15/05/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179311	9A2	THCS Thanh Liệt	1	10D6
14	0141878784	NGUYỄN HUY	HIẾU	03/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	097018	9A4	THCS Nguyễn Phong Sắc	2	10D6
15	0118180694	NGUYỄN NHẬT	HUY	15/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179332	9C	THCS Đại Áng	1	10D6

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10D6
NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: Cô Phạm Thị Phương Linh - ĐT DD: 0963034316

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Toán học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTC, GDQP-AN, GD địa phương, HĐ trải nghiệm - hướng nghiệp
Các môn học lựa chọn: Sinh học, Tin học, Địa li, GDKTPL
Cụm CD lựa chọn: Toán, Ngữ Văn, Lịch sử

STT	Mã định danh	Họ tên học sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Lớp cuối cấp	Tên trường cuối cấp	Nguyên vọng	LỚP
16	0145069394	NGUYỄN BẢO	HÙNG	01/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179357	9A2	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10D6
17	0118181370	NGUYỄN XUÂN	KHÔI	01/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179391	9D	THCS Đại Áng	1	10D6
18	0145355824	TRẦN PHƯƠNG	LINH	03/06/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179460	9A1	THCS Ngọc Hồi	1	10D6
19	0145355825	TRẦN THỊ THÙY	LINH	17/03/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179461	9A1	THCS Ngọc Hồi	1	10D6
20	0138433121	ĐÀO NHẬT	NAM	31/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	100033	9A6	Trường THCS Thị trấn Văn Điển	2	10D6
21	0145369440	HOÀNG THUÝ	NGA	28/01/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180087	9A4	THCS Ngọc Hồi	1	10D6
22	0118203995	KIM BẢO	NGỌC	26/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180104	9A1	THCS Ngọc Hồi	1	10D6
23	0117881020	NGUYỄN HỒNG	NGỌC	05/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	078129	9A5	THCS Tân Mai	2	10D6
24	0148772672	NGUYỄN HOÀNG LINH	NHI	26/07/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	078158	9A4	THCS THẮNG LONG	2	10D6
25	0118093442	LÊ THU	PHƯƠNG	26/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180161	9A6	THCS Tả Thanh Oai	1	10D6
26	0127873667	CHU THỊ MAI	PHƯƠNG	11/01/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	078207	9B	THCS Đền Lừ	2	10D6
27	0145366188	NGUYỄN MINH	PHƯƠNG	24/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180168	9A3	THCS Ngọc Hồi	1	10D6
28	0152442616	BÙI NGỌC	QUÂN	23/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	098162	9K	THCS Tân Định	2	10D6
29	0134396852	GIANG MINH	TUỆ	21/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	098362	9A6	THCS Tây Sơn	2	10D6
30	0138433178	ĐẶNG THANH	TÙNG	24/01/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	100257	9A7	Trường THCS Thị trấn Văn Điển	2	10D6
31	0118133495	PHẠM QUANG	TUYẾN	01/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	050251	9A5	THCS Đống Đa	2	10D6
32	0145371904	NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	22/03/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180239	9A3	THCS Liên Ninh	1	10D6

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10D6
NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: Cô Phạm Thị Phương Linh - ĐT DD: 0963034316

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Toán học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTC, GDQP-AN, GD địa phương, HĐ trải nghiệm - hướng nghiệp
Các môn học lựa chọn: Sinh học, Tin học, Địa li, GDKTPL
Cụm CD lựa chọn: Toán, Ngữ Văn, Lịch sử

STT	Mã định danh	Họ tên học sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Lớp cuối cấp	Tên trường cuối cấp	Nguyên vọng	LỚP
33	0118092390	TRỊNH THỊ	THẢO	22/06/2008	Tỉnh Hà Tây	Kinh	180243	9A4	THCS Tả Thanh Oai	1	10D6
34	0117775990	ĐỖ PHƯƠNG	THẢO	01/06/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	098233	9A2	THCS Mai Động	2	10D6
35	0118202282	HOÀNG THỊ ANH	THU	12/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180269	9A2	THCS Ngọc Hồi	1	10D6
36	0118203591	LÊ QUỲNH LINH	THY	25/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180280	9A2	THCS Ngọc Hồi	1	10D6
37	0117097863	NGUYỄN THỊ THÙY	TRANG	11/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180308	9A5	Trường THCS Hữu Hoà	1	10D6
38	0145194909	VŨ QUANG	TRƯỜNG	28/09/2008	Tỉnh Nam Định	Kinh	180341	9A6	THCS Tả Thanh Oai	1	10D6
39	0118228617	NGUYỄN THÀNH	VINH	24/07/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180383	9A3	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10D6
40	0139294743	TRẦN MẠNH	VUÔNG	29/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180392	9A1	THCS Ngô Gia Tự	1	10D6
41	0152442968	BÙI PHƯƠNG	VY	07/05/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	078404	9Z	THCS Tân Định	2	10D6

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Văn Nghĩa

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10D7
NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: Cô Nguyễn Thị Phương - ĐT DD: 0962926404

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Toán học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTC, GDQP-AN, GD địa phương, HD trải nghiệm - hướng nghiệp
Các môn học lựa chọn: Sinh học, Tin học, Địa lí, GDKTPL
Cụm CB lựa chọn: Toán, Ngữ Văn, Lịch sử

STT	Mã định danh	Họ tên học sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Lớp cuối cấp	Tên trường cuối cấp	Nguyên vọng	LỚP
1	0152442427	NGUYỄN XUÂN	AN	23/05/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	096024	9H	THCS Tân Định	2	10D7
2	0132992492	NGUYỄN DUY	ANH	10/01/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	099055	9D	THCS Huy Văn	2	10D7
3	0145358808	NGUYỄN PHƯƠNG	ANH	07/04/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179073	9A2	THCS Ngọc Hồi	1	10D7
4	0145371973	LÊ NGUYỄN	ANH	18/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179037	9A5	THCS Liên Ninh	1	10D7
5	0117096111	DƯƠNG QUANG	ANH	04/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	096052	9A7	THCS Tân Mai	2	10D7
6	0118182251	NGUYỄN HỌC HOÀNG	ANH	15/05/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179056	9D	THCS Đại Áng	1	10D7
7	0118202269	HOÀNG ĐỨC	ANH	17/04/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179029	9A2	THCS Ngọc Hồi	1	10D7
8	0145202298	BÙI DUY	ANH	06/01/2008	Tỉnh Hà Tây	Kinh	179016	9A3	THCS Thanh Liệt	1	10D7
9	0145358798	HOÀNG TUẤN	ANH	10/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179031	9A2	THCS Ngọc Hồi	1	10D7
10	0138433016	NGUYỄN NGỌC HẢI	ANH	07/02/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	099080	9A4	Trường THCS Thị trấn Văn Điển	2	10D7
11	0145202407	PHẠM THỊ NGỌC	ÁNH	06/11/2008	Tỉnh Thanh Hóa	Kinh	179129	9B2	THCS Thanh Liệt	1	10D7
12	0128474171	HOÀNG MINH	ÁNH	26/01/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	096241	9A2	THCS Mai Động	2	10D7
13	0118181402	LÊU THỊ	ÁNH	20/05/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179127	9C	THCS Đại Áng	1	10D7
14	0118475983	PHAN ĐỨC	BÁCH	19/06/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179136	9A4	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10D7
15	0145371847	TRẦN NGỌC	BẢO	22/06/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179142	9A3	THCS Liên Ninh	1	10D7
16	0151159923	LƯƠNG NGỌC	BÍCH	06/08/2008	Tỉnh Nam Định	Kinh	179145	9A3	THCS Tả Thanh Oai	1	10D7
17	0118493985	NGUYỄN MINH	CHÂU	06/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	096292	9G	THCS Ngô Quyền	2	10D7
18	0145202418	NGUYỄN THẢO	CHI	02/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	176173	9A3	THCS Thanh Liệt	2	10D7
19	0141878760	NHỮ THẢO	CHI	14/06/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	096324	9A4	THCS Nguyễn Phong Sắc	2	10D7
20	0138597719	NGÔ THẢO	CHI	21/02/2008	Tỉnh Hà Nam	Kinh	096309	9D	THCS Đền Lừ	2	10D7

GVCN: Cô Nguyễn Thị Phương - ĐT DD: 0962926404

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Toán học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTC, GDQP-AN, GD địa phương, HĐ trải nghiệm - hướng nghiệp

Các môn học lựa chọn: Sinh học, Tin học, Địa li, GDKTPL

Cụm CĐ lựa chọn: Toán, Ngữ Văn, Lịch sử

[illegible]

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10D8
NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: Cô Lê Thị Dương - ĐT DĐ: 0978562152

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Toán học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTC, GDQP-AN, GD địa phương, HĐ trải nghiệm - hướng nghiệp
Các môn học lựa chọn: Sinh học, Tin học, Địa lí, GDKTPL
Cụm CĐ lựa chọn: Toán, Ngữ Văn, Lịch sử

STT	Mã định danh	Họ tên học sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Lớp cuối cấp	Tên trường cuối cấp	Nguyên vọng	LỚP
1	0118202896	LÊ MAI	ANH	18/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179036	9A3	THCS Ngọc Hồi	1	10D8
2	0141749531	ĐINH NGỌC	ANH	26/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179023	9A5	THCS Tam Hiệp	1	10D8
3	0145202374	TRẦN TÙNG	ANH	18/03/2008	Tỉnh Hà Tây	Kinh	179114	9C2	THCS Thanh Liệt	1	10D8
4	3871494110	NGUYỄN THỊ NGỌC	DIỆP	13/06/2008	Tỉnh Thanh Hóa	Kinh	179191	9C	THCS Đại Áng	1	10D8
5	0118182238	PHẠM TIẾN	DŨNG	22/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179211	9A4	THCS Chu Văn An	1	10D8
6	0143892095	AN THU	GIANG	08/09/2008	Tỉnh Hưng Yên	Kinh	179253	9A10	THCS Tân Mai	1	10D8
7	0118199899	NGUYỄN PHÚC	HẢI	09/03/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	096488	9H	THCS Tân Định	2	10D8
8	0118093416	PHẠM MẠNH	HÙNG	27/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179351	9A3	THCS Tả Thanh Oai	1	10D8
9	0145366146	KIM DUY	HÙNG	28/02/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179355	9A3	THCS Ngọc Hồi	1	10D8
10	0118237173	NGUYỄN MAI	LINH	05/03/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	097262	9A2	THCS Phương Mai	2	10D8
11	0118203005	NGUYỄN BẢO	LINH	17/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179427	9A3	THCS Ngọc Hồi	1	10D8
12	0141749611	TRƯƠNG HOÀNG	LONG	30/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179478	9A4	THCS Tam Hiệp	1	10D8
13	0117097816	NGUYỄN KHÁC	LƯỢNG	05/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180005	9A5	Trường THCS Hữu Hoà	1	10D8
14	0138433071	ĐOÀN THỊ KHÁNH	LY	14/02/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	177030	9A5	Trường THCS Thị trấn Văn Điển	2	10D8
15	0138517186	VŨ HÀ	LY	21/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180013	9A7	THCS Ngũ Hiệp	1	10D8
16	0118182132	NGUYỄN LINH	NGỌC	30/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180108	9D	THCS Đại Áng	1	10D8
17	0118093684	LÊ BẢO	NGỌC	23/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180105	9A8	THCS Tả Thanh Oai	1	10D8
18	0145148874	TRẦN LONG	NHẬT	06/03/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180125	9B	THCS Yên Mỹ	1	10D8
19	3441879965	NGUYỄN KHÁNH	NHI	08/09/2008	Tỉnh Thái Bình	Kinh	185065	9A7	THCS Nguyễn Phong Sắc	2	10D8
20	0118114568	ĐỖ HẰNG	PHONG	11/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	177202	9A2	THCS Văn Yên	2	10D8
21	0118228026	NGUYỄN CÔNG DUY	PHONG	15/06/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180148	9A3	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10D8

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10D8
NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: Cô Lê Thị Dương - ĐT DD: 0978562152

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Toán học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTC, GDQP-AN, GD địa phương, HD trải nghiệm - hướng nghiệp
Các môn học lựa chọn: Sinh học, Tin học, Địa lí, GDKTPL
Cụm CD lựa chọn: Toán, Ngữ Văn, Lịch sử

STT	Mã định danh	Họ tên học sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Lớp cuối cấp	Tên trường cuối cấp	Nguyên vọng	LỚP
22	0117983056	LÊ MINH	PHƯƠNG	18/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	098125	9D	THCS Giáp Bát	2	10D8
23	0140729881	NGUYỄN MINH	QUÂN	14/02/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	098173	9A1	THCS HÀ HUY TẬP	2	10D8
24	4634673685	THÂN NGUYỄN	QUÂN	05/07/2008	Tỉnh Thừa Thiên Huế	Kinh	180186	9B1	THCS Thanh Liệt	1	10D8
25	0138433299	VŨ CẨM	TÚ	10/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	100255	9A10	Trường THCS Thị trấn Văn Điển	2	10D8
26	0153651889	NGUYỄN THANH	THANH	03/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	177280	9A4	THCS Yên Sở	2	10D8
27	0118228244	CHU TIẾN	THÀNH	06/06/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180221	9A1	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10D8
28	0117914852	NGUYỄN NGỌC	THÀNH	23/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180226	9H	THCS Giáp Bát	1	10D8
29	0118181770	HOÀNG BÍCH	THỦY	29/03/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180264	9B	THCS Đại Áng	1	10D8
30	0141749654	NGUYỄN MINH	THU	14/01/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180273	9A5	THCS Tam Hiệp	1	10D8
31	0118181774	ĐINH HUYỀN	TRANG	27/01/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180295	9E	THCS Đại Áng	1	10D8
32	0138753548	ĐÀO THỦY	TRANG	26/04/2008	Tỉnh Sơn La	Kinh	180293	9A2	THCS Cao Bá Quát	1	10D8
33	0141749658	NGUYỄN HÀ	TRANG	10/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	177374	9A5	THCS Tam Hiệp	2	10D8
34	0138517310	NGUYỄN QUỲNH	TRANG	07/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180305	9A5	THCS Ngũ Hiệp	1	10D8
35	0118135863	TRẦN THANH	TRUNG	10/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	185327	9A16	THCS Đồng Đa	2	10D8
36	0138517336	TRẦN YẾN	VI	16/01/2008	Tỉnh Nam Định	Kinh	180369	9A7	THCS Ngũ Hiệp	1	10D8
37	3541878888	LƯƠNG TUẤN	VŨ	16/11/2008	Tỉnh Hà Nam	Kinh	095391	9A4	THCS Nguyễn Phong Sắc	2	10D8
38	3675418338	LÊ THẢO	VY	03/01/2008	Tỉnh Nam Định	Kinh	185402	9TD	THCS Xuân Kiên	3	10D8
39	0140705553	PHẠM GIA LÊ	VY	26/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	078420	9A2.1	Trường THCS Ngô Sĩ Liên	2	10D8
40	8426099054	NGUYỄN THỊ HÀ	VY	28/08/2008	Tỉnh Kon Tum	Kinh	180401	9B3	THCS Thanh Liệt	1	10D8

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Văn Nghĩa

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT NGUYỄN QUỐC TRINH

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10D9
NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: Cô Hoàng Thị Thu Thảo - ĐT DD: 0382152391

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Toán học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTC, GDQP-AN, GD địa phương, HD trải nghiệm - hướng nghiệp
Các môn học lựa chọn: Âm nhạc, Tin học, Địa lí, GDKTPL
Cụm CD lựa chọn: Toán, Ngữ Văn, Lịch sử

STT	Mã định danh	Họ tên học sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Lớp cuối cấp	Tên trường cuối cấp	Nguyên vọng	LỚP
1	3343526983	NGUYỄN THỊ VÂN	ANH	21/08/2008	Tỉnh Hưng Yên	Kinh	184123	9A	THCS Định Công	2	10D9
2	0118135244	PHẠM HOÀNG	ANH	18/02/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	096175	9A10	THCS Đống Đa	2	10D9
3	0148716290	HOÀNG QUỲNH	ANH	16/12/2008	Tỉnh Phú Thọ	Kinh	179030	9A3	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10D9
4	0117989557	LÊ PHƯƠNG	ANH	13/04/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	096091	9A2	THCS Lương Yên	2	10D9
5	0133413692	VŨ ĐOÀN PHƯƠNG	ANH	21/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179117	9E	Trường THCS Tô Hoàng	1	10D9
6	0141268571	PHẠM MINH	ANH	17/04/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179089	9A3	THCS Thịnh Liệt	1	10D9
7	0138433228	NGUYỄN MINH	ANH	08/02/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179128	9A9	Trường THCS Thị trấn Văn Điển	1	10D9
8	0140497589	ĐOÀN NGUYỄN BẢO	CHÂU	01/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179154	9D	Trường THCS Tô Hoàng	1	10D9
9	0145194737	BÙI THỊ BẢO	CHÂU	04/10/2008	Tỉnh Hà Nam	Kinh	176148	9A9	THCS Tả Thanh Oai	2	10D9
10	0128803896	LÊ MINH	CHÂU	17/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	096290	9A3	THCS Thịnh Liệt	2	10D9
11	0145369416	HOÀNG BẢO	CHI	09/02/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179161	9A4	THCS Ngọc Hồi	1	10D9
12	0118228193	NGUYỄN THỊ KIM	CHI	17/06/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179162	9A2	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10D9
13	0118129042	PHẠM ĐỖ KHÁNH	HÀNG	16/03/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179285	9A3	Trường THCS Thị trấn Văn Điển	1	10D9
14	3328730627	LƯU THỊ MINH	HÀNG	09/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	099278	9A5	THCS Thịnh Liệt	2	10D9
15	0145369431	PHẠM THU	HOÀI	20/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179315	9A4	THCS Ngọc Hồi	1	10D9
16	0138433201	PHAN TRUNG	KIÊN	05/03/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179399	9A8	Trường THCS Thị trấn Văn Điển	1	10D9
17	0118228313	TẠ KHÁNH	LINH	10/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	179455	9A1	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10D9
18	0138597680	CHU PHƯỢNG	LINH	19/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	097217	9B	THCS Đền Lừ	2	10D9
19	0117781974	NGUYỄN THU NGỌC	MAI	25/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	078020	9A8	THCS Tân Mai	2	10D9
20	0140603457	NGUYỄN ĐỨC NHẬT	MINH	06/07/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	097389	9A4	THCS Minh Khai	2	10D9
21	0133071505	TRẦN TUỆ	MINH	22/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180055	9A7	THCS Hoàng Liệt	1	10D9
22	0118092984	NGUYỄN NINH NGỌC	MINH	13/06/2008	Tỉnh Ninh Bình	Kinh	180039	9A2	THCS Tả Thanh Oai	1	10D9
23	0118093610	ĐỖ TRỌNG	NAM	15/08/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180078	9A3	THCS Tả Thanh Oai	1	10D9

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10D9
NĂM HỌC 2023-2024

GVCN: Cô Hoàng Thị Thu Thảo - ĐT DD: 0382152391

Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Toán học, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Lịch sử, GDTC, GDQP-AN, GD địa phương, HĐ trải nghiệm - hướng nghiệp
Các môn học lựa chọn: Âm nhạc, Tin học, Địa lí, GDKTPL
Cụm CB lựa chọn: Toán, Ngữ Văn, Lịch sử

STT	Mã định danh	Họ tên học sinh		Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Số báo danh	Lớp cuối cấp	Tên trường cuối cấp	Nguyên vọng	LỚP
24	0139460301	ĐỖ ĐỨC	NAM	10/11/2008	Tỉnh Ninh Bình	Kinh	177117	9A4	THCS Đại Kim	2	10D9
25	0118010761	ĐỖ PHÙNG PHƯƠNG	NGÂN	15/04/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180091	9C	Trường THCS Tô Hoàng	1	10D9
26	0118228446	NGUYỄN THỊ MINH	NGUYỆT	10/10/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	022196	9A1	THCS Vĩnh Quỳnh	1	10D9
27	0133071423	NGUYỄN HẢI	NHI	09/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180130	9I	THCS Trung Nhị	1	10D9
28	0145358830	HOÀNG TUẤN	PHONG	14/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180146	9A2	THCS Ngọc Hồi	1	10D9
29	0152442737	NGUYỄN THỊ HỒNG	PHÚC	31/07/2007	Tỉnh Hà Nam	Kinh	187283	9N	THCS Tân Định	2	10D9
30	0145202686	TRẦN LÊ HÀ	PHƯƠNG	31/01/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	177230	9B2	THCS Thanh Liệt	2	10D9
31	0140879949	NGUYỄN MINH	PHƯƠNG	20/07/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180165	9A3	THCS HÀ HUY TẬP	1	10D9
32	0155037466	NGUYỄN ÁNH	QUỲNH	15/07/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180193	9D	THCS Tứ Hiệp	1	10D9
33	0145202708	TRẦN NGỌC	SƠN	04/11/2008	Tỉnh Nam Định	Kinh	180203	9B2	THCS Thanh Liệt	1	10D9
34	0118092608	NGUYỄN QUỐC	TẤN	22/03/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	177277	9A4	THCS Tả Thanh Oai	2	10D9
35	0145087936	NGUYỄN SINH	TOÀN	02/07/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180289	9D	THCS Đại Áng	1	10D9
36	0169799365	MAI ĐỨC	THIỆN	18/12/2008	Tỉnh Nam Định	Kinh	180249	9A9	THCS Tả Thanh Oai	1	10D9
37	0150246181	NGUYỄN LINH	TRANG	04/02/2008	Tỉnh Hà Tây	Kinh	180302	9A2	THCS Kiến Hưng	1	10D9
38	0143891858	NGUYỄN LÊ ANH	TRÍ	28/11/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	098336	9A5	THCS Tân Mai	2	10D9
39	0145107156	NGUYỄN HẢI	VÂN	14/09/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180365	9H	THCS Tứ Hiệp	1	10D9
40	0118445634	NGUYỄN NGỌC TƯỜNG	VY	25/07/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	100290	9C	THCS Tứ Hiệp	2	10D9
41	0129678125	BÙI HẢI	YẾN	02/12/2008	Thành phố Hà Nội	Kinh	180403	9A6	THCS Thịnh Liệt	1	10D9

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Văn Nghĩa